

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 147; 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 và **khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016** của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2025/TLST-DS, ngày 14 tháng 4 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Ông **Trần Văn T**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Khóm Đ, phường Đ, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

*Người đại diện theo ủy quyền của ông T:* Bà Lê Thị Hồng C, sinh năm 1994. Địa chỉ: ấp Đ, xã Đ, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

*Bị đơn:*

1. Ông **Phan Nhựt T1**, sinh năm 1957.

2. Bà **Ngô Kim G**, sinh năm 1959.

Cùng Địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:* Ông Phan Ngọc Đ, sinh năm 1986. Địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Ông Trần Văn T cùng đại diện theo ủy quyền của ông T là bà Lê Thị

Hồng C cùng với ông Phan Nhựt T1 và bà Ngô Kim G thống nhất thỏa thuận như sau:

- Đến ngày 30/6/2025 ông Phan Nhựt T1, bà Ngô Kim G thống nhất sẽ trả cho ông Trần Văn T toàn bộ số tiền là 215.000.000 đồng (hai trăm mười lăm triệu đồng). Trong đó, tiền cọc 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng) và tiền lãi 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi suất chậm thi hành án (trên số tiền 200.000.000 đồng), tương ứng với thời gian chưa hành án theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Đình chỉ đối với yêu cầu phạt cọc của ông Trần Văn T đối với ông Phan Nhựt T1, bà Ngô Kim G với số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng).

2.2. Về án phí sơ thẩm: Ông Trần Văn T và ông Phan Nhựt T1, bà Ngô Kim G thống nhất mỗi bên chịu một nửa án phí nên:

- Ông Trần Văn T phải chịu 2.687.500 đồng. Khấu trừ số tiền tạm ứng 10.000.000 đồng ông T đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0005594, ngày 11/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh, nên ông T được nhận lại số tiền 7.312.500 đồng (Bảy triệu ba trăm mười hai nghìn năm trăm đồng).

- Ông Phan Nhựt T1 và bà Ngô Kim G do là người cao tuổi và có đơn xin miễn toàn bộ án phí nên được miễn án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long
- VKSND thị xã Bình Minh;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Khắc T**